

Số: 6910 /KH-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm học cho học sinh, học viên
tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo
Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026 và giai đoạn 2026 – 2030**

Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Quyết định số 1991/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026 – 2035 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học và các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế về nội dung khám sức khỏe định kỳ (Thông tư số 25/2026/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2026; Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023);

Căn cứ Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026; Công văn số 5470/UBND-VX ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc điều chỉnh một số nội dung phân công tổ chức thực hiện Kế hoạch số 228/KH-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; Công văn số 6164/UBND-VX ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc điều chỉnh một số nội dung Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Thi đua cao điểm “150 ngày đêm” quyết tâm hoàn thành trước hạn các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm học cho học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026 và giai đoạn 2026 – 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai đầy đủ Quyết định số 973/QĐ-TTg, Kế hoạch số 356/KH-UBND, Kế hoạch số 105/KH-UBND, Kế hoạch số 228/KH-UBND, Công văn số 5470/UBND-VX và Công văn số 6164/UBND-VX; bảo đảm 100% học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở được khám, kiểm tra sức khỏe, tầm soát bệnh tật học đường và khám sức khỏe định kỳ miễn phí 01 lần/năm học, bắt đầu từ năm học 2026 - 2027.

- Thống nhất tổ chức khám sức khỏe định kỳ lồng ghép với kiểm tra sức khỏe đầu năm học thành một đợt khám vào đầu mỗi năm học; phát hiện sớm các vấn đề sức khỏe học đường để tư vấn, theo dõi và chuyển tuyến kịp thời.

- Cập nhật đầy đủ kết quả khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử của người học; nâng cao trách nhiệm và sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và ngành Y tế trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh, học viên.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo: Kế hoạch này chỉ tổ chức và chỉ đạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở; không tổ chức, không chỉ đạo đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu.

- Nội dung khám, kết luận chuyên môn, chỉ định theo dõi và chuyển tuyến thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế; đơn vị khám phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo danh sách do Sở Y tế công bố.

- Tổ chức khám thiết thực, an toàn, đúng quy trình; bố trí thời gian, địa điểm, phân luồng hợp lý, không làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học; thông tin đầy đủ đến cha mẹ học sinh, người giám hộ và người học trước khi triển khai.

- Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người học; tuân thủ quy định về chuyên môn, kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn người bệnh và cấp cứu, đặc biệt khi tổ chức khám lưu động tại trường.

- Quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu sức khỏe đúng mục đích, đúng thẩm quyền; bảo mật thông tin sức khỏe và dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm tiến độ: hoàn thành đợt kiểm tra khám sức khỏe từ lúc ban hành kế hoạch đến đầu năm học 2026-2027.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Học sinh được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện lấy phòng bệnh và phát hiện sớm làm trọng tâm. Từ năm 2026, học sinh được tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc ít nhất 01 lần/năm theo lộ trình; kết quả được cập nhật vào sổ, hồ sơ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, góp phần giảm gánh nặng chi phí y tế. Việc hỗ trợ chi phí thực hiện theo quy định và theo từng nhóm đối tượng, nguồn kinh phí theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể:

Đến năm 2030 đạt được các chỉ tiêu như sau:

- Phần đầu đạt 100% người học tại các cơ sở giáo dục được khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm học.
- Tất cả các đối tượng sau khi được khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc đều được lập hồ sơ theo dõi và cập nhật vào hồ sơ sức khỏe điện tử.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi áp dụng đối với các cơ sở giáo dục thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu

Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục; cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thực hiện theo Kế hoạch số 228/KH-UBND, Công văn số 5470/UBND-VX và Công văn số 6164/UBND-VX, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu nơi cơ sở trú đóng tổ chức; các cơ sở giáo dục chủ động liên hệ và thực hiện theo hướng dẫn của địa phương.

2. Đối tượng, phạm vi áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Học sinh, học viên đang theo học và thực tế cư trú trên địa bàn Thành phố (thường trú hoặc tạm trú có xác nhận qua VNeID) tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở, gồm:

- Trường trung học phổ thông công lập; trường phổ thông công lập có nhiều cấp học trong đó có cấp trung học phổ thông;
- Trường phổ thông chuyên biệt, trường chuyên và các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập khác trực thuộc Sở;
- Trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và trường trung cấp trực thuộc Sở (đối với học viên, học sinh).

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN

1. Nội dung khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc:

Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT, Thông tư số 25/2026/TT-BYT, Thông tư số 32/2023/TT-BYT; Mục 5

Phần II Kế hoạch số 228/KH-UBND; Công văn số 5470/UBND-VX, Công văn số 6164/UBND-VX và các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế, khả thi và đúng quy định đối với từng nhóm đối tượng.

2. Đơn vị, địa điểm và hình thức khám

- Việc khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có giấy phép hoạt động, đủ điều kiện theo danh sách do Sở Y tế công bố thực hiện; ưu tiên cơ sở nơi người học đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu.

- Cơ sở giáo dục lựa chọn và ký hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện; có thể tổ chức khám tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc khám lưu động tại trường.

- Trường hợp khám lưu động tại trường, cơ sở giáo dục phối hợp với cơ sở y tế bảo đảm đầy đủ nhân lực, trang thiết bị y tế, kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn cấp cứu theo quy định của Sở Y tế; bố trí địa điểm, phân luồng, lực lượng hỗ trợ, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn, không ảnh hưởng đến hoạt động dạy học.

3. Thời gian và lộ trình thực hiện

a) Năm 2026 và năm học 2026 - 2027:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm học miễn phí cho 100% học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở; hoàn thành đợt khám sức khỏe định kỳ đầu năm học miễn phí ít nhất 01 lần/năm học từ lúc ban hành kế hoạch đến đầu năm học 2026-2027, phấn đấu hoàn thành tháng 10 năm 2026.

- Người học sau khám được lập hồ sơ và cập nhật vào hồ sơ sức khỏe điện tử; cơ sở giáo dục hoàn thành báo cáo kết quả theo biểu mẫu và thời hạn quy định.

b) Giai đoạn 2027 - 2030:

- Duy trì tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm học 01 lần/năm học cho 100% học sinh, học viên trực thuộc Sở; nâng cao chất lượng khám, tư vấn và quản lý sức khỏe học đường.

- Hoàn thiện, liên thông hồ sơ sức khỏe điện tử của người học; phấn đấu 100% cơ sở giáo dục trực thuộc Sở đạt chuẩn về công tác y tế trường học gắn với khám sức khỏe định kỳ; tổng kết, đánh giá giai đoạn 2026 - 2030.

4. Nguyên tắc thống nhất

- Khám sức khỏe định kỳ được tổ chức lồng ghép, thống nhất với kiểm tra sức khỏe đầu năm học thành một đợt; bảo đảm không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng.

- Hoàn thành đợt khám ngay đầu năm học; kết quả sử dụng thống nhất cho hồ sơ sức khỏe học sinh và hồ sơ sức khỏe điện tử.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục kiến thức chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh tật học đường, dinh dưỡng hợp lý, vệ sinh cá nhân, sức khỏe tâm thần học đường và các nội dung liên quan phù hợp lứa tuổi học sinh; lồng ghép vào hoạt động giáo dục.

- Gắn với bảo đảm an toàn thực phẩm trường học; tăng cường quản lý, giám sát bếp ăn tập thể, căng tin, bữa ăn bán trú, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Thông tin đầy đủ đến cha mẹ học sinh, người giám hộ và người học về mục đích, quyền lợi, thời gian, địa điểm và nội dung khám.

2. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm học

- Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch, lựa chọn và ký hợp đồng phối hợp với cơ quan y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện trong việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh theo quy định của pháp luật; tổ chức khám lồng ghép, thống nhất với kiểm tra sức khỏe đầu năm học.

- Bảo đảm 100% học sinh, học viên được khám; không bỏ sót đối tượng trong danh sách quản lý.

3. Lập, chuẩn hóa danh sách và cung cấp dữ liệu

- Cơ sở giáo dục rà soát, lập và chuẩn hóa danh sách người học theo lớp, cấp học, độ tuổi; bảo đảm đầy đủ, chính xác, không trùng lặp, không bỏ sót.

- Cung cấp, cập nhật dữ liệu thông tin hành chính của học sinh, học viên thuộc phạm vi quản lý cho ngành Y tế phục vụ lập hồ sơ, đăng ký lịch khám; bảo đảm đúng thẩm quyền và quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

4. Tiếp nhận kết quả và cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử

- Phối hợp ngành Y tế tiếp nhận kết quả khám; theo dõi, cập nhật đầy đủ vào hồ sơ sức khỏe điện tử; bảo mật thông tin.

- Theo dõi, hỗ trợ người học sau khám; phối hợp cha mẹ học sinh và cơ sở y tế đối với trường hợp cần tư vấn, khám chuyên khoa, chuyển tuyến; có phương án hỗ trợ học tập, kiểm tra, đánh giá phù hợp cho học sinh phải nghỉ học để khám, điều trị, theo dõi sức khỏe.

5. Kiểm tra, giám sát, báo cáo

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo Sở Y tế theo yêu cầu.

6. Bảo đảm kinh phí

- Xây dựng dự toán kinh phí khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở; phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí thực hiện hằng năm theo năm học.

VI. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Phòng Học sinh, sinh viên

- Tham mưu Lãnh đạo Sở chủ trì, phối hợp Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, Bảo hiểm xã hội Thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch.

- Hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm học; tiếp nhận, quản lý, khai thác kết quả khám trên phần mềm; thực hiện công tác y tế trường học và quản lý sức khỏe người học.

- Thực hiện truyền thông trên Cổng thông tin điện tử của Sở và các kênh phù hợp.

- Tổng hợp tình hình, kết quả; phối hợp Sở Y tế tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố định kỳ, đột xuất.

2. Phòng Giáo dục Phổ thông

- Phối hợp hướng dẫn các trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học trực thuộc Sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm học cho học sinh.

- Chỉ đạo lồng ghép giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh học đường, sức khỏe tâm thần, dinh dưỡng, vận động thể lực vào hoạt động giáo dục; phối hợp theo dõi học sinh có khó khăn về sức khỏe ảnh hưởng đến học tập.

3. Phòng Giáo dục Thường xuyên - Nghề nghiệp và Đại học

Phối hợp hướng dẫn các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và trường trung cấp trực thuộc Sở rà soát người học, tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo Kế hoạch; theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện.

4. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Chủ trì xây dựng dự toán kinh phí thực hiện hằng năm theo năm học đối với các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở; tổng hợp, phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai công tác lập dự toán kinh phí khám sức khỏe định kỳ theo Công văn số 5470/UBND-VX.

- Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

5. Văn phòng Sở

Cung cấp, cập nhật dữ liệu thông tin hành chính của học sinh, sinh viên thuộc phạm vi quản lý của ngành giáo dục theo quy định, đảm bảo đồng bộ, chính xác, đúng thẩm quyền, phù hợp quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và quy chế phối hợp liên ngành.

6. Phòng Tổ chức cán bộ

Hướng dẫn các đơn vị bố trí nhân sự phụ trách công tác y tế trường học và đầu mối tổ chức khám; tham mưu đào tạo, bồi dưỡng cho nhân viên y tế trường học, giáo viên chủ nhiệm và nhân sự liên quan.

7. Phòng Kiểm tra - Pháp chế

Đưa nội dung công tác y tế trường học vào kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai để phục vụ công tác quản lý, điều hành Kế hoạch; kịp thời tham mưu xử lý khó khăn, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Sở.

8. Phòng Quản lý chất lượng

Theo dõi tác động của công tác sức khỏe học đường đến hoạt động dạy học; hướng dẫn cơ sở giáo dục thực hiện linh hoạt kiểm tra, đánh giá đối với học sinh phải nghỉ học do khám, điều trị, theo dõi sức khỏe, bảo đảm quyền lợi người học.

9. Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm học cho 100% người học; phân công rõ trách nhiệm của Ban lãnh đạo, nhân viên y tế trường học, giáo viên chủ nhiệm và các bộ phận liên quan.

- Rà soát, lập danh sách người học; lựa chọn, ký hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện; thông tin đầy đủ đến cha mẹ học sinh, người giám hộ và người học.

- Bố trí địa điểm, thời gian, phân luồng, lực lượng hỗ trợ, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn, vệ sinh; tiếp nhận, cập nhật kết quả khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử; bảo mật thông tin, dữ liệu cá nhân của người học.

- Báo cáo kết quả về Sở (qua Phòng Học sinh, sinh viên) khi có yêu cầu và thời hạn quy định.

VII. TIỀN ĐỘ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở hoàn thành đợt khám sức khỏe định kỳ đầu năm học miễn phí 01 lần/năm học từ lúc ban hành kế hoạch đến đầu năm học 2026-2027.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hằng quý và đột xuất theo yêu cầu; gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Học sinh, sinh viên) theo biểu mẫu tại Phụ lục kèm theo để tổng hợp.

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở (qua Phòng Học sinh, sinh viên) để tổng hợp, giải quyết./. 

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- UBND TP.HCM (để báo cáo);
- Sở Y tế, Sở Tài chính, BHXHTP (để phối hợp);
- UBND 168 phường, xã, đặc khu (để phối hợp);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT (để thực hiện);
- Các cơ sở giáo dục (để thực hiện);
- Lưu : VT, HSSV (Uyên). 



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Huỳnh Lê Như Trang